**ĐỀ ÔN CHƯƠNG III: XÁC SUẤT CÓ ĐIỀU KIỆN\_CAO MINH KHƯƠNG (ĐỀ 1)**

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phuơng án.**

**Câu 1:** Một hộp kín đựng  tấm thẻ giống hệt nhau đánh số từ  đến . Một người rút ngẫu nhiên ra một tấm thẻ từ trong hộp. Người đó được thông báo rằng thẻ rút ra mang số chẵn. Tính xác suất để người đó rút được thẻ có số chia hết cho .

**A.** **. B.** **. C.** **. D.** **.**

**Câu 2:** Có hai hộp đựng các viên bi cùng kích thước và khối lượng. Hộp thứ nhất chứa 5 viên bi đỏ và 5 viên bi xanh, hộp thứ hai chứa 6 viên bi đỏ và 4 viên bi xanh. Lấy ngẫu nhiên một viên bi từ hộp thứ nhất chuyển sang hộp thứ hai, sau đó lấy ra ngẫu nhiên một viên bi từ hộp thứ hai. Tính xác suất để viên bi được lấy ra từ hộp thứ hai là viên bi đỏ.

**A.** **. B.** **. C.** **. D.** **.**

**Câu 3:** Một hộp có  viên bi cùng kích thước và khối lượng, trong đó có  viên bi màu đỏ và  
 viên bi màu xanh. Lấy ngẫu nhiên lần lượt  viên bi và không hoàn lại. Xác suất  
để lấy được viên bi thứ hai có màu xanh, biết rằng viên bi thứ nhất có màu đỏ bằng

**A.** **. B.** **. C.** **. D.** **.**

**Câu 4:** Trong cuộc khảo sát trên một nhóm học sinh gồm các bạn thích trà sữa hoặc kem, người ta có được kết quả sau: Có 56% số học sinh thích kem, 68% số học sinh thích trà sữa, 24% số học sinh thích cả trà sữa và kem (*hình bên*). Chọn ngẫu nhiên một bạn học sinh trong nhóm được khảo sát này. Xác suất để chọn được học sinh thích kem, biết rằng học sinh đó thích trà sữa bằng

A blue and orange circles with white text

Description automatically generated

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 5:** Một công ty vừa ra mắt sản phẩm X và tổ chức ngày trải nghiệm sản phẩm. Họ thống kê được trong 200 người đến tham quan ngày trải nghiệm có  người là nam giới và  người là nữ giới. Trong số những người được thống kê này, có  người mua sản phẩm X, gồm  khách hàng nam và 80 khách hàng nữ, còn lại là không mua sản phẩm X. Chọn ngẫu nhiên một người trong số  người được thống kê. Xác suất để người này mua sản phẩm X, biết rằng người được chọn là nữ giới (làm tròn kết quả đến hàng phần trăm).

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 6:** Theo kết quả từ trạm nghiên cứu khí hậu tại địa phương T, xác suất để một ngày có gió  
là ; nếu ngày có gió thì xác suất có mưa là ; nếu ngày không có gió thì xác suất có mưa là . Xác suất để trời vừa có gió và vừa có mưa và xác suất để trời có gió nhưng không có mưa lần lượt bằng

**A.**  và . **B.**  và . **C.**  và . **D.**  và .

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.**

**Câu 1:** Một hộp có  viên bi màu xanh và  viên bi màu đỏ; các viên bi có kích thước và khối lượng như nhau. Sau khi thống kê, người ta thấy: có  số viên bi màu xanh có dán nhãn và  số viên bi màu đỏ có dán nhãn; những viên bi còn lại không dán nhãn.

Xét hai biến cố sau:

A: "Viên bi được chọn ra có dán nhãn";

B: "Viên bi được chọn ra có màu đỏ".

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đúng** | **Sai** |
| **A.** Số bi màu đỏ có dán nhãn là viên bi |  |  |
| **B.** Số bi màu xanh có dán nhãn là viên bi |  |  |
| **C.** , |  |  |
| **D.** |  |  |

A screenshot of a weather forecast

Description automatically generated**Câu 2:** Số khán giả đến xem buổi biểu diễn ca nhạc ngoài trời phụ thuộc vào thời tiết. Giả sử nếu trời không mưa thì xác suất để bán hết vé là , nếu trời mưa xác suất để bán hết vé giảm xuống còn . Dự báo thời tiết cho thấy khả năng có mưa vào buởi biểu diễn là . Nhà tố chức sư kiện muốn biết khả năng để bán hết vé là bao nhiêu?

Xét hai biến cố sau:

A: "Biến cố trời mua";

B: "Biến cố bán hết vé".

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đúng** | **Sai** |
| **A.** |  |  |
| **B.** |  |  |
| **C.** |  |  |
| **D.** |  |  |

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3 .**

**Câu 1.** Kết quả khảo sát tại một xã cho thấy có  cư dân hút thuốc lá. Tỉ lệ cư dân thường sxuyên gặp các vấn đề sức khoẻ về đường hô hấp trong số những người hút thuốc lá và không hút thuốc lá lần lượt là .Nếu ta gặp một cư dân của xã thường xuyên gặp các vấn đề sức khoẻ về đường hô hấp thì xác suất người đó có hút thuốc lá là bao nhiêu?

**Trả lời** :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**Câu 2.**

Một nhà máy có ba phân xưởng sản xuất ra cùng một loại sản phẩm. Xác suất để phân xưởng I, phân xưởng II và phân xưởng III sản xuất được sản phẩm loại một lần lượt là ,  và . Từ một lô hàng gồm  sản phẩm của phân xưởng I,  sản phẩm của phân xưởng II và  sản phẩm của phân xưởng III người ta lấy ra một sản phẩm để kiểm tra. Tính xác suất để sản phẩm được kiểm tra là loại một.

**Trả lời** :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**Câu 3.** Có 10 lọ hóa chất trong đó có 4 lọ loại I, 6 lọ loại II. Nếu dùng lọ loại I thì kết quả tốt với xác suất 0, 9 , nếu dùng lọ loại II thì kết quả tốt với xác suất 0, 5 . Xác suất để lọ hóa chất tốt này thuộc loại I bằng (làm tròn kết quả đến hàng phần nghìn).

**Trả lời** :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**ĐÁP ÁN**

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phuơng án.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Chọn** | **B** | **C** | **D** | **A** | **B** | **C** |

**Câu 1:** Một hộp kín đựng  tấm thẻ giống hệt nhau đánh số từ  đến . Một người rút ngẫu nhiên ra một tấm thẻ từ trong hộp. Người đó được thông báo rằng thẻ rút ra mang số chẵn. Tính xác suất để người đó rút được thẻ có số chia hết cho .

**A.** **. B.** **. C.** **. D.** **.**

**Lời giải**

Gọi A là biến cố “Rút được thẻ có số chia hết cho ”, B là biến cố: “Rút được thẻ mang số chẵn”.

Khi đó, biến cố AB: “Rút được thẻ chẵn mang số chia hết cho ”. Suy ra:



Có  số chẵn từ  đến nên 

Vậy 

**Câu 2:** Có hai hộp đựng các viên bi cùng kích thước và khối lượng. Hộp thứ nhất chứa 5 viên bi đỏ và 5 viên bi xanh, hộp thứ hai chứa 6 viên bi đỏ và 4 viên bi xanh. Lấy ngẫu nhiên một viên bi từ hộp thứ nhất chuyển sang hộp thứ hai, sau đó lấy ra ngẫu nhiên một viên bi từ hộp thứ hai. Tính xác suất để viên bi được lấy ra từ hộp thứ hai là viên bi đỏ.

**A.** **. B.** **. C.** **. D.** **.**

**Lời giải**

Gọi: - A là biến cố "Viên bi được lấy ra từ hộp thứ hai là bi đỏ";

-  là biến cố "Viên bi được lấy ra từ hộp thứ nhất chuyển sang hộp thứ hai là bi đỏ";

-  là biến cố "Viên bi được lấy ra từ hộp thứ nhất chuyển sang hộp thứ hai là bi xanh".

Ta có: .

Nếu viên bi được lấy ra từ hộp thứ nhất chuyển sang hộp thứ hai là bi đỏ thì sau khi chuyển, hộp thứ hai có 7 bi đỏ và 4 bi xanh. Do đó .

Nếu viên bi được lấy ra từ hộp thứ nhất chuyển sang hộp thứ hai là bi xanh thì sau khi chuyển, hộp thứ hai có 6 bi đỏ và 5 bi xanh. Do đó .

Áp dụng công thức xác suất toàn phần, ta có:



Vậy xác suất để viên bi được lấy ra từ hộp thứ hai là bi đỏ bằng .

**Câu 3:** Một hộp có  viên bi cùng kích thước và khối lượng, trong đó có  viên bi màu đỏ và  
 viên bi màu xanh. Lấy ngẫu nhiên lần lượt  viên bi và không hoàn lại. Xác suất  
để lấy được viên bi thứ hai có màu xanh, biết rằng viên bi thứ nhất có màu đỏ bằng

**A.** **. B.** **. C.** **. D.** **.**

**Lời giải**

Gọi:  
*- A* là biến cố "Lấy được viên bi thứ hai có màu xanh";

-  *B* là biến cố "Lấy được viên bi thứ nhất có màu đỏ".

Khi đó xác suất để lấy được viên bi thứ hai có màu xanh, biết rằng viên bi thứ nhất có màu đỏ chính là xác suất của *A* với điều kiện *B*.  
Vì một viên bi đỏ đã được lấy ra ở lần thứ nhất nên trong hộp còn lại  viên bi, trong đó có  viên bi xanh.  
Từ đó ta có:   
Vậy xác suất để lấy được viên bi thứ hai có màu xanh, biết rằng viên bi thứ nhất có màu đỏ là .

**Câu 4:** Trong cuộc khảo sát trên một nhóm học sinh gồm các bạn thích trà sữa hoặc kem, người ta có được kết quả sau: Có 56% số học sinh thích kem, 68% số học sinh thích trà sữa, 24% số học sinh thích cả trà sữa và kem (*hình bên*). Chọn ngẫu nhiên một bạn học sinh trong nhóm được khảo sát này. Xác suất để chọn được học sinh thích kem, biết rằng học sinh đó thích trà sữa bằng

A blue and orange circles with white text

Description automatically generated

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Lời giải**

Gọi:

- *A* là biến cố "Chọn được học sinh thích kem";

-  *B* là biến cố "Chọn được học sinh thích trà sữa".

Khi đó xác suất để chọn được học sinh thích kem, biết rằng học sinh đó thích trà sữa chính là xác suất của *A* với điều kiện *B*.  
Vì có số học sinh thích trà sữa trong nhóm khảo sát nên .  
Ta có *AB* là biến cố "Chọn được học sinh thích cả trà sữa và kem".  
Vì có số học sinh thích cả trà sữa và kem nên .  
Vì thế ta có: .  
Vậy xác suất để chọn được học sinh thích kem, biết rằng học sinh đó thích trà sữa là .

**Câu 5:** Một công ty vừa ra mắt sản phẩm X và tổ chức ngày trải nghiệm sản phẩm. Họ thống kê được trong  người đến tham quan ngày trải nghiệm có  người là nam giới và  người là nữ giới. Trong số những người được thống kê này, có  người mua sản phẩm X, gồm  khách hàng nam và 80 khách hàng nữ, còn lại là không mua sản phẩm X. Chọn ngẫu nhiên một người trong số  người được thống kê. Xác suất để người này mua sản phẩm X, biết rằng người được chọn là nữ giới bằng bao nhiêu ? (làm tròn kết quả đến hàng phần trăm).

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Lời giải**

Gọi:

- *A* là biến cố "Người được chọn mua sản phẩm X"

*- B* là biến cố "Người được chọn là nữ giới"  
Khi đó xác suất để chọn được người mua sản phẩm X, biết rằng người này là nữ giới chính là xác suất của *A* với điều kiện *B*.  
Vì có 80 người mua sản phẩm X là nữ giới nên .  
Vì có 140 người là nữ giới trong số lượng thống kê nên .  
Ta có xác suất cần tìm là: .  
Vậy xác suất để người được chọn có mua sản phẩm X, biết rằng người này là nữ giới là .

**Câu 6:** Theo kết quả từ trạm nghiên cứu khí hậu tại địa phương T, xác suất để một ngày có gió  
là ; nếu ngày có gió thì xác suất có mưa là ; nếu ngày không có gió thì xác suất có mưa là . Xác suất để trời vừa có gió và vừa có mưa và xác suất để trời có gió nhưng không có mưa lần lượt bằng

**A.**  và . **B.**  và . **C.**  và . **D.**  và .

**Lời giải**

Gọi:

- *G* là biến cố "Ngày có gió"

*- M* là biến cố "Ngày có mưa"

A diagram of a number of numbers

Description automatically generated with medium confidence

Theo đề bài, nếu ngày có gió thì xác suất có mưa là  nên .  
Suy ra: .  
Ngày không có gió thì xác suất có mưa là nên .  
Suy ra: .



  
Điều này có nghĩa là tại địa phương T, trong một ngày, xác suất để trời vừa có gió và vừa có mưa là ; xác suất để trời có gió nhưng không có mưa là .

**PHẦN II.Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** |
| **a) Đ** | **a) Đ** |
| **b) Đ** | **b) Đ** |
| **c) S** | **c) Đ** |
| **d) Đ** | **d) Đ** |

**Câu 1:** Một hộp có  viên bi màu xanh và  viên bi màu đỏ; các viên bi có kích thước và khối lượng như nhau. Sau khi thống kê, người ta thấy: có  số viên bi màu xanh có dán nhãn và  số viên bi màu đỏ có dán nhãn; những viên bi còn lại không dán nhãn.

Xét hai biến cố sau:

A: "Viên bi được chọn ra có dán nhãn";

B: "Viên bi được chọn ra có màu đỏ".

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đúng** | **Sai** |
| **A.** Số bi màu đỏ có dán nhãn là viên bi | x |  |
| **B.** Số bi màu xanh có dán nhãn là viên bi | x |  |
| **C.** , |  | x |
| **D.** | x |  |

**Lời giải**

Số viên bi màu đỏ có dán nhãn là:  (viên bi).

Số viên bi màu xanh có dán nhãn là:  (viên bi).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Có dán nhãn | Không dán nhãn |
| Đỏ |  |  |
| Xanh |  |  |

Xét hai biến cố sau:

A: "Viên bi được chọn ra có dán nhãn";

 : "Viên bi được chọn ra có màu đỏ".

Khi đó, ta có:



Áp dụng công thức xác suất toàn phần, ta có



Vậy xác suất để viên bi được lấy ra có dán nhãn bằng .

A screenshot of a weather forecast

Description automatically generated**Câu 2:** Số khán giả đến xem buổi biểu diễn ca nhạc ngoài trời phụ thuộc vào thời tiết. Giả sử nếu trời không mưa thì xác suất để bán hết vé là , nếu trời mưa xác suất để bán hết vé giảm xuống còn . Dự báo thời tiết cho thấy khả năng có mưa vào buổi biểu diễn là . Nhà tố chức sư kiện muốn biết khả năng để bán hết vé là bao nhiêu?

Xét hai biến cố sau:

A: "Biến cố trời mưa";

B: "Biến cố bán hết vé".

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đúng** | **Sai** |
| **A.** | x |  |
| **B.** | x |  |
| **C.** | x |  |
| **D.** | x |  |

**Lời giải**

Xét hai biến cố sau:

A: "Biến cố trời mưa"

B: "Biến cố bán hết vé"



Biến cố bán hết vé và trời không mưa 

Biến cố bán hết vé và trời mưa 

Nhận xét hai biến cố  và  xung khắc nhau

A close-up of a logo

Description automatically generated

Biến cố bán hết vé :



**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3 .**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** |
| **Chọn** | **0,540** | **0,720** | **0,545** |

**Câu 1.** Kết quả khảo sát tại một xã cho thấy có  cư dân hút thuốc lá. Tỉ lệ cư dân thường sxuyên gặp các vấn đề sức khoẻ về đường hô hấp trong số những người hút thuốc lá và không hút thuốc lá lần lượt là .Nếu ta gặp một cư dân của xã thường xuyên gặp các vấn đề sức khoẻ về đường hô hấp thì xác suất người đó có hút thuốc lá là bao nhiêu?

**Lời giải**

Giả sử ta gặp một cư dân của xã, gọi

- *A* là biến cố "Người đó có hút thuốc lá"

- *B* là biến cố "Người đó thường xuyên gặp các vấn đề sức khoẻ về đường hô hấp".

Ta có sơ đồ hình cây sau:

A diagram of a number of numbers

Description automatically generated

Ta có: .  
Vậy nếu ta gặp một cư dân của xã thì xác suất người đó thường xuyên gặp các vấn đề  
sức khoẻ về đường hô hấp là .

Theo công thức Bayes, ta có:   
Vậy nếu ta gặp một cư dân của xã thường xuyên gặp các vấn đề sức khoẻ về đường  
hô hấp thì xác suất người đó có hút thuốc lá là khoảng 

**Trả lời** :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**Câu 2.**

Một nhà máy có ba phân xưởng sản xuất ra cùng một loại sản phẩm. Xác suất để phân xưởng I, phân xưởng II và phân xưởng III sản xuất được sản phẩm loại một lần lượt là ,  và . Từ một lô hàng gồm  sản phẩm của phân xưởng I,  sản phẩm của phân xưởng II và  sản phẩm của phân xưởng III người ta lấy ra một sản phẩm để kiểm tra. Tính xác suất để sản phẩm được kiểm tra là loại một.

**Trả lời** :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**Lời giải**

- Gọi  là sự kiện "sản phẩm được kiểm tra là loại một";  lần lượt là sự kiện "sản phẩm được kiểm tra do phân xưởng I, II và III sản xuất".

- Hệ  tạo thành một hệ đầy đủ với  và .

- Áp dụng công thức xác suất đầy đủ với  và  ta nhận được



**Câu 3.** Có 10 lọ hóa chất trong đó có 4 lọ loại I, 6 lọ loại II. Nếu dùng lọ loại I thì kết quả tốt với xác suất 0, 9 , nếu dùng lọ loại II thì kết quả tốt với xác suất 0, 5 . Xác suất để lọ hóa chất tốt này thuộc loại I bằng (làm tròn kết quả đến hàng phần nghìn).

**Lời giải**

a) Gọi  là biến cố: "Lấy được lọ hóa chất loại I",  là biến cố: "Lấy được lọ hóa chất loại II",  là biến cố: "Lấy được lọ hóa chất có kết quả tốt". Ta thấy  là hệ đầy đủ các biến cố và



Theo công thức xác suất đầy đủ



Ta cần tính xác suất , theo công thức Bayes

